

Số: 457/2019/QĐST-DS

Gò Vấp, ngày 21 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Duyên

2/ Ông Võ Thành Viên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 375/2019/DS ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 272/2019/QĐXX-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

Trụ sở : **Số 8 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H**

Đại diện theo pháp luật : Ông **Ngô Chí D**, chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền : Ông **Lê Ngọc L**, sinh năm 1975 và ông Tạ Hoàng Bá, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ : Tầng 2, số 96 Cao Thắng, phường 4, Quận 3 , Thành phố Hồ Chí Minh(Ông Lân và ông Bá có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1961

Địa chỉ thường trú : **Số 43 Dương Quảng H, Phường Q, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ tạm trú : H2A đường 20, tổ 32, KP5, phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền : Bà Nguyễn Thị Lệ Trâm, sinh năm 1984

Địa chỉ : Số 496/1/33 Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh(bà Trâm có mặt)

Căn cứ vào Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 212; Điều 213; Điều 235, Điều 220 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17/6/2010

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 375/2019/DSST ngày 27 tháng 6 năm 2019

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V(V)

Trụ sở : Số 8 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H

Đại diện theo pháp luật : Ông Ngô Chí D, chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền : Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1975 và ông Tạ Hoàng B, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ : Tầng A, số 96 Cao T, phường T, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1961

Địa chỉ thường trú : Số 43 Dương Quảng H, Phường Q, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú : H2A đường 20, tổ 32, KP5, phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền : Bà Nguyễn Thị Trâm, sinh năm 1984

Địa chỉ : Số 43 Dương Quảng H, Phường Q, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 09/5/2019, thì bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam T(V) số tiền nợ gốc 48.022.749 đồng và tiền lãi là 58.241.597 đồng. Tổng cộng là 106.264.349 (*Một trăm lẻ sáu triệu hai trăm sáu mươi bốn ngàn ba trăm bốn mươi chín*) đồng. Phương thức thanh toán trả một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị H phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng

đã ký với ngân hàng kể từ ngày 10/5/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

-Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 2.656.608 (*Hai triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn sáu trăm lẻ tám*) đồng cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng(VP Bank) theo biên lai thu số AA/2018/0000996 ngày 27/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp

- Án phí dân sự sơ thẩm là 5.313.218 (*Năm triệu ba trăm mười ba ngàn hai trăm mười tám*) đồng bà Nguyễn Thị H phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS ND quận Gò Vấp;
- VKSND TP. HCM;
- CCTHADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã đóng dấu và ký tên